

Số: 30/2012/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 31 tháng 5 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động
Công thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Báo chí sửa đổi, bổ sung ngày 12/6/1999;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26/04/2002 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật báo chí, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 97/2008/NĐ-CP ngày 28/8/2008 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin điện tử trên Internet;

Căn cứ Thông tư số 26/2009/TT-BTTTT ngày 31/7/2009 của Bộ Thông tin và Truyền thông về quy định việc cung cấp thông tin và đảm bảo khả năng truy cập thuận tiện đối với trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 14/2010/TT-BTTTT ngày 29/6/2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 97/2008/NĐ-CP ngày 28/8/2008 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin điện tử trên internet đối với hoạt động quản lý trang thông tin điện tử và dịch vụ mạng xã hội trực tuyến;

Căn cứ Thông tư số 25/2010/TT-BTTTT ngày 15/11/2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông về quy định việc thu thập, sử dụng, chia sẻ, đảm bảo an toàn và bảo vệ thông tin cá nhân trên trang thông tin điện tử hoặc công thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 282/TT-Tr.STTTT-BCXB ngày 03/4/2012 và Văn bản số 385/STTTT-BCXB ngày 26/4/2012.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động Công thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và Thủ trưởng các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chánh Văn phòng, Phó Văn phòng CNN;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CNN, TTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Vĩnh

QUY CHẾ

Hoạt động Công thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai

(Ban hành kèm theo Quyết định số 30 /2012/QĐ-UBND ngày 31 /5/2012
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về tổ chức quản lý và hoạt động Công thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai (Công TTĐT).
2. Quy chế này áp dụng đối với các tổ chức và cá nhân tham gia quản lý, vận hành, khai thác Công TTĐT tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. “Công TTĐT” là điểm truy cập duy nhất của cơ quan trên môi trường mạng, liên kết, tích hợp các kênh thông tin, các dịch vụ và các ứng dụng mà qua đó người dùng có thể khai thác, sử dụng và cá nhân hóa việc hiển thị thông tin.
2. “Trang thông tin điện tử” là trang thông tin hoặc một tập hợp trang thông tin trên môi trường mạng phục vụ cho việc cung cấp, trao đổi thông tin.
3. “Hội đồng biên tập Công TTĐT”: Do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai quyết định thành lập thực hiện nhiệm vụ quản lý nội dung thông tin của Công TTĐT. Hội đồng biên tập Công TTĐT làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.
4. “Dịch vụ hành chính công” là những dịch vụ liên quan đến hoạt động thực thi pháp luật, không nhằm mục đích lợi nhuận, do cơ quan nhà nước (hoặc tổ chức, doanh nghiệp được ủy quyền) có thẩm quyền cung cấp cho tổ chức, cá nhân dưới hình thức các loại giấy tờ có giá trị pháp lý trong các lĩnh vực mà cơ quan nhà nước quản lý.

Điều 3. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ của Công TTĐT

1. Vị trí: Công TTĐT là nơi cung cấp, trao đổi thông tin chính thức, có thẩm quyền và công khai trên mạng internet của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, hoạt động tại địa chỉ: <http://www.dongnai.gov.vn>
2. Chức năng của Công TTĐT: Là công cụ giao tiếp điện tử hai chiều giữa các cơ quan của tỉnh với các cá nhân, tổ chức trong và ngoài tỉnh; góp phần thúc đẩy cải cách hành chính, từng bước hình thành “Chính phủ điện tử” ở tỉnh Đồng Nai.
3. Nhiệm vụ:

a) Cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai;

b) Thông tin tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Đồng Nai và các thông tin khác góp phần phục vụ quá trình ra các quyết định quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Thiết lập mối quan hệ trực tuyến hai chiều giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai với các cơ quan Nhà nước, nhân dân và các tổ chức theo quy định của pháp luật;

d) Cung cấp thông tin về các dịch vụ hành chính công của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai;

e) Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân trên internet gửi Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền và đề nghị giải quyết, trả lời theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Cấu trúc của Cổng TTĐT và chuẩn thông tin

1. Cấu trúc Cổng TTĐT Đồng Nai gồm Cổng TTĐT của Ủy ban nhân dân tỉnh (Cổng chính) và Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa và các cơ quan khác (gọi tắt là Trang thông tin điện tử thành phần).

2. Thống nhất sử dụng bộ mã ký tự chữ Việt Unicode theo tiêu chuẩn 6909:2001 trong việc lưu trữ và trao đổi thông tin, dữ liệu trên Cổng TTĐT.

3. Cổng TTĐT đảm bảo cung cấp đầy đủ những nội dung thông tin được quy định trong Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ.

Điều 5. Nguyên tắc quản lý, vận hành, khai thác Cổng TTĐT

1. Cổng TTĐT hoạt động dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Thông tin và Truyền thông quản lý toàn diện Cổng TTĐT; Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông (thuộc Sở Thông tin và Truyền thông) là đơn vị trực tiếp quản lý, vận hành, khai thác Cổng TTĐT.

3. Việc biên tập, kiểm duyệt thông tin trước khi đăng lên Cổng TTĐT do Hội đồng biên tập thực hiện.

4. Việc vận hành Cổng TTĐT, cung cấp, truyền đưa, lưu trữ, sử dụng thông tin điện tử trên Cổng TTĐT phải tuân thủ các quy định của pháp luật về công nghệ thông tin, sở hữu trí tuệ, báo chí, xuất bản, bảo vệ bí mật Nhà nước, bản quyền, quảng cáo và các quy định quản lý thông tin điện tử trên internet.

5. Việc khai thác, sử dụng Cổng TTĐT phải tuân thủ các quy định của pháp luật về khai thác, sử dụng thông tin điện tử trên môi trường mạng tại Điều 21,22 của Luật Công nghệ thông tin và Thông tư số 25/2010/TT-BTTTT ngày 15/11/2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông; được thực hiện các dịch vụ

quang cáo theo quy định của pháp luật và phù hợp với vị trí, chức năng của Công TTĐT.

Điều 6. Các cơ quan, đơn vị tham gia Công TTĐT Đồng Nai

1. Các cơ quan, đơn vị bắt buộc tham gia thực hiện cung cấp, trao đổi thông tin trên Công TTĐT bao gồm: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa.

2. Các Ban Đảng Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Nai, các đoàn thể chính trị, chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp có nhu cầu xây dựng trang thông tin điện tử thành phần, hoặc cung cấp thông tin lên Công TTĐT chủ động phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông để thực hiện các thủ tục trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC TỔ CHỨC ĐẢM BẢO THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng biên tập Công TTĐT

1. Hội đồng biên tập Công TTĐT tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Hội đồng) là tổ chức tham mưu cho UBND tỉnh định hướng, kiểm duyệt, điều hành và phát triển nội dung, chất lượng thông tin của Công TTĐT.

2. Hội đồng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai quyết định thành lập, gồm: 01 Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch thường trực, 02 Phó Chủ tịch và các thành viên.

3. Hội đồng có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a) Định hướng, kiểm duyệt, điều hành và phát triển chất lượng, nội dung thông tin của Công TTĐT Đồng Nai nhằm khai thác có hiệu quả các nguồn thông tin phục vụ cho quản lý nhà nước và lợi ích xã hội của nhân dân.

b) Theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nghiêm túc việc xây dựng nội dung để cung cấp, trao đổi thông tin chính xác, kịp thời trên Công TTĐT Đồng Nai.

c) Phát hiện những khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp để nâng cao chất lượng của Công TTĐT, đặc biệt là việc triển khai thực hiện cung cấp các dịch vụ công. Định kỳ hàng tháng, quý, năm tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, báo cáo UBND tỉnh xem xét quyết định.

d) Hàng năm tổng kết đánh giá, đề nghị khen thưởng và xử lý kỷ luật đối với các cá nhân và tập thể liên quan.

Điều 8. Cơ cấu tổ chức và nhiệm vụ của Ban biên tập Trang thông tin điện tử thành phần

1. Ban Biên tập Trang thông tin điện tử thành phần do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có Công thành phần quyết định thành lập và hoạt động theo chế độ kiểm

nhiệm; có trách nhiệm điều hành và phát triển nội dung, chất lượng thông tin trên Trang thông tin điện tử thành phần.

2. Ban Biên tập Trang thông tin điện tử thành phần có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a) Xây dựng phương hướng, kế hoạch hoạt động của Trang thông tin điện tử thành phần, trình lãnh đạo cơ quan, đơn vị phê duyệt;

b) Tổ chức đội ngũ biên tập viên, cộng tác viên chuyên trách và kiêm nhiệm phục vụ hoạt động của Trang thông tin điện tử thành phần;

c) Quyết định nội dung; tổ chức thu thập, xử lý, biên tập, kiểm duyệt và chịu trách nhiệm về thông tin trên trang thông tin điện tử thành phần;

d) Báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, năm về các hoạt động của Trang thông tin điện tử thành phần với lãnh đạo cơ quan, đơn vị và kiến nghị các vấn đề cần thiết nhằm nâng cấp và hoàn thiện trang thông tin điện tử thành phần của cơ quan, đơn vị.

3. Ban Biên tập phải đảm bảo quy mô và tổ chức theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ.

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Sở Thông tin và Truyền thông Đồng Nai là Cơ quan Thường trực chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về toàn bộ hoạt động của Cổng TTĐT.

2. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động hàng năm; kế hoạch đầu tư phát triển nâng cấp kỹ thuật, công nghệ, nội dung, hình thức, mở rộng quy mô cho Cổng TTĐT.

3. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản liên quan đến cơ cấu tổ chức, hoạt động của Cổng TTĐT, quy định về thực hiện chế độ nhuận bút và các văn bản khác liên quan đến công tác chỉ đạo, quản lý, vận hành, khai thác Cổng TTĐT.

4. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc hoạt động của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trong việc triển khai và tổ chức các nhiệm vụ của Cổng TTĐT.

5. Thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với Cổng TTĐT; có kế hoạch, phương án nhằm đảm bảo an toàn thông tin, tránh thất thoát và nguy cơ bị xâm nhập.

Điều 10. Trách nhiệm của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông

1. Là đầu mối tổ chức thu thập, biên tập, xử lý, lưu trữ và cung cấp thông tin và dịch vụ trên Cổng TTĐT; tổ chức tiếp nhận các thông tin, dữ liệu do các đơn vị thuộc tỉnh gửi cho Cổng TTĐT; trình Hội đồng Biên tập phê duyệt nội dung thông tin tự thu thập, biên tập và các thông tin, dữ liệu không do các đơn vị thuộc tỉnh cung cấp; quản trị nội dung, biên tập, xử lý và cập nhật thông tin trên

các kênh thông tin, chuyên mục, chuyên đề của Cổng TTĐT; đảm bảo cơ sở hạ tầng kỹ thuật cho Cổng TTĐT vận hành an toàn, ổn định.

2. Lập và bảo vệ kế hoạch kinh phí chi thường xuyên, quản lý và sử dụng đúng quy định, có hiệu quả các khoản kinh phí phân bổ cho hoạt động thu thập, lưu trữ, xử lý, biên tập cung cấp thông tin và dịch vụ trên Cổng TTĐT.

Điều 11. Trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị, tổ chức tham gia Cổng TTĐT

1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc xây dựng kế hoạch, các đề án, dự án liên quan đến hoạt động của Cổng TTĐT và cùng thực hiện khi được phê duyệt.

2. Thông báo cho Sở Thông tin và Truyền thông biết về các sự kiện do đơn vị tổ chức để phối hợp viết tin, bài.

3. Tổ chức thực hiện cung cấp thông tin dữ liệu:

a) Cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời cho Cổng TTĐT các nội dung thông tin, dữ liệu về các mặt hoạt động thuộc phạm vi chức năng của đơn vị;

b) Trả lời đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin phục vụ giải đáp yêu cầu, ý kiến của bạn đọc trên internet gửi Ủy ban nhân dân tỉnh thuộc phạm vi chức năng của đơn vị.

4. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về những thông tin, dữ liệu trên Trang thông tin điện tử thành phần do đơn vị quản lý.

5. Thực hiện chế độ báo cáo thống kê tình hình hoạt động của Trang thông tin điện tử thành phần với Hội đồng biên tập Cổng TTĐT.

6. Phản ánh với Sở Thông tin và Truyền thông, Hội đồng biên tập về chất lượng hoạt động của Cổng TTĐT.

Chương III

QUẢN LÝ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

Điều 12. Nguyên tắc thông tin

1. Thông tin cung cấp trên Cổng TTĐT của cơ quan nhà nước phải đúng với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; phục vụ kịp thời trong công tác quản lý của cơ quan và nhu cầu khai thác thông tin của các tổ chức, cá nhân.

2. Thông tin cung cấp trên Cổng TTĐT phải tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, báo chí, sở hữu trí tuệ và quản lý thông tin trên internet.

3. Việc đăng tải, trích dẫn, sử dụng lại thông tin trên Cổng TTĐT của cơ quan phải ghi rõ thông tin về tác giả, nguồn của thông tin.

Điều 13. Giao diện, bố cục và nội dung thông tin trên trang chủ

Tuân thủ các quy định được nêu tại Điều 8 Chương II của Thông tư số 26/2009/TT-BTTTT ngày 31/7/2009 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định việc cung cấp thông tin và đảm bảo khả năng truy cập thuận tiện đối với trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước và từ Điều 10 đến Điều 16, Điều 18 Chương II Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ.

Điều 14. Những hành vi bị cấm khi tham gia Cổng TTĐT

1. Lợi dụng Cổng TTĐT nhằm mục đích:

a) Chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; tuyên truyền chiến tranh xâm lược; gây hận thù, mâu thuẫn giữa các dân tộc, sắc tộc, tôn giáo; tuyên truyền kích động bạo lực, dâm ô, đồi trụy, tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan; phá hoại thuần phong mỹ tục của dân tộc;

b) Cung cấp, tiết lộ các thông tin vi phạm quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước; các thông tin sai sự thật, nói xấu, bôi nhọ nhằm mục đích hạ thấp danh dự, uy tín của tổ chức, cá nhân;

c) Đưa các nội dung, hình ảnh quảng cáo trái với quy định của pháp luật.

2. Các hành vi vi phạm khác trái với quy định của pháp luật.

Điều 15. Quy trình xử lý, kiểm duyệt thông tin

1. Xử lý thông tin:

a) Bộ phận biên tập của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông có nhiệm vụ nghiên cứu, kiểm tra nguồn gốc thông tin, phân loại và biên tập thông tin;

b) Các thông tin sau khi được xử lý, biên tập thành bài được chuyển cho Chủ tịch Hội đồng biên tập kiểm duyệt.

2. Kiểm duyệt thông tin:

a) Chủ tịch Hội đồng biên tập là người kiểm duyệt thông tin cuối cùng trước khi đưa lên Cổng TTĐT và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Thủ trưởng cơ quan, đơn vị là người chịu trách nhiệm chính, là người kiểm duyệt thông tin đối với những thông tin do đơn vị mình cung cấp để đăng tải trên Cổng TTĐT;

c) Người kiểm duyệt phải đọc lần cuối và cho phép (hoặc không cho phép) đăng thông tin.

Điều 16. Thời gian cung cấp, xử lý, hiển thị và lưu trữ thông tin

Thực hiện theo các quy định tại Điều 12 Thông tư số 26/2009/TT-BTTTT ngày 31/7/2009 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định về việc cung cấp thông tin và đảm bảo khả năng truy cập thuận tiện đối với trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước; Điều 17 Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc Cổng TTĐT của cơ quan nhà nước.

Chương IV

CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO QUẢN LÝ, VẬN HÀNH CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

Điều 17. Bảo đảm nhân lực

1. Nhân lực quản lý, vận hành Công TTĐT:

a) Biên chế phục vụ quản lý, vận hành Công TTĐT là các viên chức chuyên trách thuộc biên chế của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông. Hàng năm, Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông xây dựng kế hoạch biên chế trình Sở Thông tin và Truyền thông. Sau đó, Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định. Ngoài ra, Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông được ký hợp đồng lao động, hợp đồng thuê khoán chuyên môn theo quy định;

b) Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông được ký hợp đồng lao động, hợp đồng thuê khoán chuyên môn theo quy định.

2. Nhân lực quản lý, vận hành Trang thông tin điện tử thành phần: Là công chức, viên chức kiêm nhiệm thuộc biên chế cơ quan, đơn vị có Trang thông tin điện tử thành phần.

Điều 18. Bảo đảm kỹ thuật và an toàn thông tin

1. Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm bảo đảm kỹ thuật và an toàn thông tin cho Công TTĐT; bố trí cán bộ, bộ phận phụ trách quản lý kỹ thuật; hướng dẫn và kiểm tra định kỳ các cơ quan, đơn vị có các trang thông tin thành phần trong việc thực hiện các biện pháp bảo đảm các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn, an ninh thông tin; tổ chức giải quyết và khắc phục sự cố, điều phối các hoạt động ứng cứu khẩn cấp, chống tấn công và truy nhập trái phép trên Công TTĐT. Hàng năm xây dựng kế hoạch duy trì, bảo dưỡng, sửa chữa, nâng cấp kỹ thuật, hoặc đầu tư phát triển hệ thống trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và triển khai thực hiện.

2. Các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm bảo đảm kỹ thuật cho hoạt động của Trang thông tin điện tử thành phần trong phạm vi phân cấp quyền quản trị kỹ thuật của hệ thống theo quy định, hướng dẫn của Nhà nước.

Điều 19. Kinh phí thực hiện

1. Nguồn kinh phí hàng năm bảo đảm duy trì hoạt động Công TTĐT được cấp từ nguồn ngân sách tỉnh cho Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đồng Nai.

2. Kinh phí bảo đảm duy trì hoạt động Công TTĐT được sử dụng cho các nhiệm vụ sau:

a) Chi cho đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, thuê đường truyền kết nối internet.

b) Mở rộng, phát triển Công TTĐT; mua, nâng cấp bản quyền phần mềm.

c) Quản lý, điều hành, vận hành Công TTĐT.

d) Chi trả thù lao cho Hội đồng biên tập, Ban biên tập; trả thù lao, nhuận bút cho tác giả gửi tin, bài được đăng trên Công TTĐT.

e) Chi phục vụ công tác đảm bảo an ninh thông tin.

f) Các khoản chi khác phục vụ hoạt động của Công TTĐT.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Chế độ báo cáo và kiểm tra

1. Định kỳ hàng tháng, quý, năm các cơ quan có Trang thông tin điện tử thành phần có trách nhiệm báo cáo tình hình hoạt động của Trang thông tin điện tử thành phần với Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Hội đồng biên tập Công TTĐT thực hiện chế độ tổng hợp, báo cáo định kỳ quý, sáu tháng, năm với Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình hoạt động của Công TTĐT.

Điều 21. Khen thưởng, xử lý vi phạm

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Quy chế này được xét khen thưởng theo quy định. Các hành vi vi phạm Quy chế này tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 22. Trách nhiệm thực hiện

1. Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và các tổ chức, cá nhân tham gia quản lý, vận hành và khai thác Công TTĐT có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Vĩnh